

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm
2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-
CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan
chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ
máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành
chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm
quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của
Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế Hà Nội tại Tờ trình số 1219/TTr-SYT
ngày 22 tháng 3 năm 2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 870/TTr-SNV
ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội (sau đây gọi tắt là Chi cục) là
tổ chức hành chính thuộc Sở Y tế thành phố Hà Nội. Chi cục có tư cách pháp
nhân, có trụ sở, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân
hàng theo quy định của pháp luật. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện của
Sở Y tế thành phố Hà Nội, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên
môn, nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Bộ Y tế.

2. Chi cục có chức năng giúp Giám đốc Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn và thực hiện kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch năm năm, và quy chế phối hợp thực hiện liên ngành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

2. Trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch hằng năm, chương trình, đề án, dự án về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, đề án, dự án về vệ sinh an toàn thực phẩm, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của nhà nước và của Ủy ban nhân dân Thành phố về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống theo phân cấp, triển khai, hướng dẫn công tác phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

5. Phối hợp với các đơn vị liên quan ở địa phương hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm theo chuỗi cung cấp thực phẩm từ sản xuất đến tiêu dùng.

6. Giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc cấp, đình chỉ và thu hồi các giấy chứng nhận liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm: Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cấp giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố sản phẩm; xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm; tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố.

7. Thực hiện kiểm tra, giám sát, hậu kiểm về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

8. Tổ chức công tác thông tin, phổ biến kiến thức và pháp luật về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn cho các tuyến quận, huyện, xã, phường, tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm cho người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

10. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục; quản lý tài chính, tài sản được giao; tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo phân cấp và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Các phòng chuyên môn (04 phòng):

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Giám sát ngộ độc thực phẩm và thông tin truyền thông.
3. Phòng Kiểm tra, giám sát.
4. Phòng Quản lý sản phẩm thực phẩm.

Điều 4. Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng và số lượng cấp phó các tổ chức, đơn vị thuộc Chi cục

1. Lãnh đạo Chi cục:

- a) Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.
- b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Chi cục.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo được quyết định theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý công tác cán bộ của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Số lượng cấp phó phòng, đơn vị thuộc Chi cục:

Số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm của Sở Y tế thành phố Hà Nội.

Năm 2024, Chi cục được giao 34 biên chế công chức, 13 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUBTP: các PCVP;
- Các phòng: TH, NC;
- Trung tâm Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC, SNV_(05 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn